NĂM THỨ MƯỜI. — SỐ THỨ 1610 MỖI SỐ: 0$02 NGÀY THỨ BẢY 29 JUILLET 1922

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI						
	Bắc kỳ và Trung kỳ	Ngoại quốc	Gửi về đường bay	Bắc kỳ và Trung kỳ	Nam kỳ và các thuộc địa Pháp	Ngoại quốc
Một năm. .	6$00	6$50	6$30	6$30	6$60	9$00
Các tăng và các công sở	»	8.00	8.00	8.00	8.00	00
Sáu tháng. .	3.00	3.50	3.25	3.25	3.30	4.50
Ba tháng. .	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25
Một tháng. .	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-65, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES

Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m 065 de large.

4e page
Une seule insertion. . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans le 1er page. . : : 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Đâu bằng Hanoi

Vừa đây tôi có tiếp được một ông bạn người Nam-kỳ ra chơi. Nhân nói đến cái trình-độ tiến-hóa về đường trí thức và đường thực nghiệp của người mình bây giờ, ông có nói rằng: « Kể trong xứ Đông-pháp ta bây giờ thì không đâu dân giàu và theo tân-học được chu đáo như dân Nam-kỳ, cho nên cứ như ý tôi thì có lẽ chính-phủ nên thiên đô vào Saigon thì phải ».

— Tôi đáp lại rằng: « Cái ý kiến của ngài có lẽ ai mới nghe cũng lấy làm phải, nhưng nguyên cái vấn-đề này tôi đã có nghĩ đến mà tôi cũng đã suy xét nhiều lắm, nên như ý tôi thì tôi tưởng việc thiên đô này không nên. Bởi sao? Là bởi theo tất cả các phương-diện mà xét thì Chính-phủ không dóng đô đâu bằng đóng ở Hanoi này. Xét về lịch sử thì dời Tiền-Lý đóng đô ở Long-biên cũng tức là ở Hanoi, dời Hậu-Lý đóng đô ở Thăng-long cũng tức là Hanoi, cho đến đời Trần, Lê cũng đóng đô ở Thăng-long cả thì Hanoi là Long-biên và Thăng-long cũ, sơn hà chung tú, đã trải bao phen về vang trong lịch-sử, há chẳng đáng chịu một cái địa vị kinh-sư ru? — Và chung quanh vấn nước non nhà, gần xa nào biết bao là dấu thiêng! Gần Hanoi có tỉnh Sơn-tây tức xưa là Phong-châu là chỗ đóng đô của 18 đời Hùng-vương, có huyện Yên lãng về tỉnh Vĩnh yên tức xưa là Mê-linh là Kinh đô của hai bà Trưng-vương: xa Hanoi một tí thì có huyện Gia viễn về tỉnh Ninh-bình tức xưa là Hoa lư là Kinh-đô của Đinh-Tiên-hoàng. Đất Tây-kết, bến Chương-dương, sông Bạch-đằng, lại Chi-lăng bảy nhiêu nơi cũng quanh quất gần xa Hanoi cả thì Kinh đô Đông-pháp đóng ở Hanoi chẳng phải là hợp tình hợp lý lắm ru.

Và xem như các nước Âu-châu, phần nhiều những thành-thị mà trở nên kinh-đô cũng là những nơi đã trải bao nhiêu đời vua đóng. Như Londres, như Berlin, như Vienne, như Madrid, v. v. cũng đều như thế cả, chứ có phải vô cớ mà thành kinh-đô đâu.

Dẫu rằng cũng có nơi như Saint Pétersbourg và Washington, dựng nên kinh-đô thì là kinh-đô, chứ không phải trước đã có đời vua nào đóng, nhưng phải biết rằng Saint Pétersbourg là một nơi địa-lợi đã có một nhà thi-sĩ gọi là cái cửa sổ trông sang Âu-châu) nên vua Pierre le Grand là một bực đế vương tri dũng vô song ở nước Nga mới dựng kinh-đô ở đây. Còn như liên-bang Chính-phủ của nước Hoa-kỳ, mà sáng lập ra thành Washington để đóng đô ở đây cũng là có ý muốn cho chính-phủ tránh khỏi cái thế lực bức bách của nước này, nước khác là những nước hợp lại mà thành nước Hoa-kỳ đó thôi.

Xưa nay một nước nào đã đóng đô ở nơi nào là đều có duyên cớ xác đáng cả, cho nên không mấy lúc mà thiên đô đi được. Ngay như ở nước Nga sau khi vua Pierre le Grand tạ thế triều đình đã bỏ Saint-Pétersbourg mà thiên vào Moscou, nhưng chỉ trong có ba năm rưỡi trời, lại phải bỏ Moscou mà kéo về Saint Pétersbourg. Ở nước Hoa-kỳ thì trước khi đóng đô ở Washington cũng đã có đóng ở Philadelphie nhưng vì đóng ở đây có nhiều điều không được tiện lợi - nên chính-phủ lại phải thiên đô sang Annapolis rồi sau mới sang Washington.

Bấy coi lịch sử về sự đóng đô của các nước như thế đấy, nước ta mấy lúc thiên đô ư? Nước ta vốn xưa chỉ có ở Bắc-kỳ. Bắc kỳ là nơi phát tích của nước ta; nước ta vốn xưa là quận Giao-chỉ, quận Giao-chỉ tức bây giờ là Hanoi, Nam-định và Hưng-yên. Trung-ương của Bắc-kỳ là Hanoi Hanoi đối với Bắc-kỳ cũng như Paris đối với nước Pháp, nghĩa là cứ theo như lời nói của một nhà địa-chất học tân thời thì Paris tức là cái dẫn điểm (pôle attractif) của nước Pháp vậy.

Vậy theo về lịch-sử và địa-thế mà xét thì quyết nhiên không đóng đô đâu hơn Hanoi rồi, nhưng đây hãy thử xét về phương-diện công nghệ và thương-mại xem sao. Về phương diện công-nghệ thì Saigon kém Hanoi đã có nhiều, còn về phương-diện thương-mại thì tuy Saigon có hơn, nhưng chỉ hiềm những nhà buôn to phần nhiều là người Khách. Như thế thì có phải bề nào cũng không bỏ được Hanoi không?

Nếu bảo sao không dâu hơn Hanoi mà Triều nhà Nguyễn lại đóng đô ở Thừa-thiên thì xin đáp lại rằng sở-dĩ Triều nhà Nguyễn đóng đô ở Thừa-thiên không phải là Thừa-thiên có hơn gì, nhưng chỉ bởi Bắc-kỳ ta giáp Tàu, người Tàu xưa nay sang quấy nhiều, nên đức Gia-long lấy Hoành-sơn làm hiểm mới lui Kinh đô vào Thừa-thiên, Hoành-sơn nhất dải vạn đại đồng thân, xưa ta không sợ mặt thủy chỉ sợ mặt bộ có Tàu, nên có dặng núi chắn đường Tàu kéo vào, Kinh-đô để lấy làm vững vậy.

Bây giờ nếu không kể chi cả, chỉ lấy lẽ Nam-kỳ giầu có hơn và thiên đô vào đấy, thì không khỏi sợ có người Khách-trú ở Nam-kỳ được hưởng cái lợi-học trước Trung, Bắc-kỳ. Chứ Trung Bắc-kỳ cũng không có lẽ gì thua kém.

Song xin ngài phải rõ cho rằng tôi nói đây là vì lẽ công mà nói chứ không phải tôi có ý gì bênh vực quyền lợi cho Bắc-kỳ đâu, vì rằng tôi xét ra thì Chính-phủ đóng đô ở Hanoi vẫn tiện lợi cho nước ta hơn đóng đô ở Saigon.

Đóng đô ở Saigon hay không đóng đô ở Saigon thì người Bắc-kỳ, người Trung-kỳ bao giờ cũng còn phải vào Nam-kỳ vì Nam-kỳ đất nhiều người ít, nông-giới, thương giới, và công-nghệ-giới, còn thiếu nhiều tay doanh nghiệp thì người Trung, Bắc ở xứ mình sinh kế khó còn phải kéo vào Nam-kỳ nhiều. Chứ như không đóng đô ở Hanoi nữa thì người Nam ra Bắc cũng ít khi, thành ra đất nước nghìn xưa mà người Nam ít người thăm viếng đến. Nhà nước đã bảo tồn cho ta biết bao là cổ-tích, vào khoảng mười năm nay lại tu bổ cho ta đến Hùng-vương ở Phú-thọ, vậy mỗi khi người Nam vì có việc ở Kinh-đô mà ra Bắc thì dầu ra Kinh-đô có tốn kém đôi chút, nhưng được dịp bái yết miếu Tổ, thăm viếng cảnh xưa thì sự ra Bắc là có ích lắm thay!

Và nói về việc học của bọn thiếu niên nước ta thì tưởng Chính-phủ đóng đô ở Hanoi vẫn là tiện, vì nếu Kinh-đô thiên vào Saigon mà các trường đại-học cũng đem vào Saigon là một nơi các thức nhu yếu rất đắt đỏ thì người Trung Bắc phần nhiều giàu có ai người có thể vào theo học tại Saigon. Còn như người Nam giàu có nhiều thì dầu Kinh-đô đóng ở Hanoi hay đóng ở Thừa-thiên người Nam vẫn có thể ra học được. Xem như người Nam về Pháp học nhiều mà người Trung, Bắc không có mấy thì biết rằng người Trung, Bắc, theo tân-học, mà ít người học được chu đáo, cũng chỉ bởi ít tiền ăn học thôi.

..... Trong bảy nhiêu lẽ, ngài thử suy xét cho kỹ xem có phải không đóng đô đâu hơn Hanoi không?

Ông bạn tôi nghe xong bảy nhiêu lời, gật đầu mà nói rằng: « Ông nói phải lắm, có lẽ đóng đô ở Hanoi vẫn hơn thật, nhưng xin ông cũng đừng cho là vì tôi thiên muộn mong chính-phủ thiên đô vào Saigon đâu ».

Đoàn-Phong

THẾ GIỚI TÂN VĂN

Một cách chiêu hài mới rất tài - tình

Một nhà buôn Nữu-ước mới phát-minh ra được một cách chiêu-hài; dùng năm cái đồng-hồ lớn treo ở trước cửa để làm đồ trang-sức ngoài mặt hàng. Năm cái đồng hồ mỗi cái giờ khác nhau, cái thì chỉ giờ Nữu-ước, cái thì chỉ giờ Luân-đôn, cái thì chỉ giờ Hoành-tân, cái thì chỉ giờ Cựu-kim-sơn, cái thì chỉ giờ Chi-gia-khu. Vì thế những người đi qua cửa hàng ai cũng phải ngừng đến lên nhìn một cái, mà nhìn một cái có thể biết được thì giờ năm nơi đồ hội tụ khác nhau thế nào: Lẽ như ở Nữu-ước đương lúc chiều 3 giờ 57 phút, thì cái đồng-hồ chỉ giờ Cựu-kim-sơn đúng 1 giờ chiều 57 phút, cái đồng hồ chỉ giờ Chi-gia-khu đúng 2 giờ chiều 57 phút, cái đồng hồ chỉ giờ Luân-đôn đúng 8 giờ tối 57 phút, mà cái đồng-hồ chỉ giờ Hoành-tân thì đã đúng 5 giờ sáng 5 phút rồi.

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

HAVAS

Paris, ngày 27 Juillet 1922

Cái vấn đề bồi thường

Quan Poincaré đã báo cho M. Mayer biết rằng Hội-đồng bồi-thường không ưng-thuận số tiền bồi-thường Đức phải nộp hàng tháng.

VÔ - TUYẾN - ĐIỆN

Bordeaux, ngày 28 Juillet 1922

Tàu Jules Michelet tại Danemark

Các quan võ và các linh thủy về tàu *Jules Michelet* cùng các tàu phụ tàu sẽ đến Copenhague, nhân-dân hoan-nghênh rất nhiệt thành.

Việc nước Ba-lan

Đại-tướng Sosnousky đã giao cho nhà khảo ngữa nắm xưa tên là Korfa ty độ nhất hạng hội-tình gọi là La croix des braves, để ghi ân những công-trạng của ông đối với bản-quốc.

Việc nước Géorgie

Nhân ngày kỷ-niệm cuộc độc-lập nước Géorgie, nhân dân có biểu tình phản-đối rất hăng hái. Các nhà quyền-binh có bắt nhiều người.

Tại giá quốc-trái : 3% 58 40. - 4% 1918 62, 60. - 5% 1915-1916 77.35 5% 1920 90 45. — 6% 1920 90,65.

LỜI ĐÀN BÀ

Tính ghen tuông của người đàn-bà

Đã đành rằng: tính ghen-tuông là một tính xấu, khắp trong thế-gian ai ai cũng công-nhận như thế. Song vì thì ai ai đã là người tránh khỏi, mà ai là người tránh khỏi cái bệnh ghen tuông, thì người ấy mới thực hiền-nhơn thục-sĩ vậy; nhưng khó lắm thay, ở đời đua-tài lấn-trí, xâu xé lẫn nhau, chẳng qua cũng vì quyền-lợi, gian-dối giết-ngỡ, ép giầu nài-thương, chẳng qua cũng vì ái-tình; đến ông cổ cái tính hẹ, tất là cầm không khỏi đàn bà có cái tính như thế, bởi vậy mà sự hành-động trong xã-hội, thường vì những cái ác-cảm ấy gây nên nhiều mối thương-tâm, hại cho luân-thường, thiệt lây cả phong-hóa, đại độc cái bệnh ghen tuông làm ra nông-nỗi.

Nay xét về phần đàn bà mà nói, thì cái bệnh ghen tuông không cho chồng cưới hầu, để con nối-dõi không có, mỗ mả cũng lỗ, thiếu người xem sóc, là lội đàn bà, chỉ có thế thôi, người ra sự ái tình, thì đàn-bà lại nhường ghen gì hơn nữa, nếu có nữa, cũng một phần thuộc về quyền-lợi, mà cái quyền-lợi ấy, ở lẫn trong đám ái-tình mà ra. Thí dụ: như mình không có con, sợ chồng có con chia hết tài sản đi chăng, mình có con rồi, chồng cưới thêm hầu, sinh con nỏ cái, nhiều đứa nhiều phái, tất con mình không được thừa hưởng di sản cho trọn-vẹn, lại những khi, người chồng sa đắm hầu thiếp, coi mình không ra gì, ái-tình phai lạt, tất kẻ khác xâm phạm đến sự quyền-lợi của mình; nghĩa là, thêm người người cũng chia lòng riêng tây, thế-thường ai là người không nghĩ như vậy. Mà thật thế, hiểu thay, những người đàn ông, mười người bụng dạ chưa có đôi ba người biết nghĩ tình gia-thất, nghĩa tao khương, chỉ có được buổi mặn, khuây buổi nọ, xây phải làm trái, lớn nhỏ không thờ tử, danh phận chẳng phân minh, làm cho người đàn bà cũng khó lòng chiều, nhuống cho vừa ý, ấy là những cái nguyên-nhân xui động cho người đàn bà, sinh ra bệnh ghen-tuông hết thảy.

Đời nào đẹp và hiền, như bà Trang-Khương mà còn phải than thở: « lục y hoàng lý » như câu: « ưu tâm tiêu-liêu, uẩn vu quản tiêu, cầu mẫn kỷ đa, thọ vô bất thiện » vậy. Huống hồ, những người tính-khí hẹp hòi, đức-hạnh sinh sơ, thời còn sao thoát khỏi đoạn khác nói tình đời, cho nên muốn chữa hết bệnh ghen của người đàn bà, trừ phi trước phải nhờ giáo-dục chính đáng của cha mẹ mà sau thời do tại lòng người chồng sử lĩnh cho, cái cách thiện xử trong gia đình được êm ái, bỏi có người đàn ông làm chủ; người đàn ông đã có trách-nhiệm lớn lao bon hết trong nhà, nên tự mình cư-xử có trật tự, có đức-hạnh, mới trách phạt người đặng: ta coi như khi trước các nhà tiền-bối, thời những bực sang giáo, vương hầu qui trọng, nhỏ đành phận nhỏ, con cái tỉ mỉ đầy thêm, cũng là tại người trên sắp đặt thế nào, nhiên hậu mới có các quang-cảnh nam vẫy đương ấy. Người đàn bà trừ ra một số ít người, có cái tính hẹn-ngược không thể nói được, chớ còn phần nhiều người, hay có cái tính phục-tòng, mong nương tựa theo ý chỉ của đàn ông, nên cũng để đem lời khuyên-dỗ, lấy điều đại-nghĩa mà khai-ngộ cho họ biết lẽ thiệt hơn; đời người mà vì bệnh ghen hư hỏng không biết bao nhiêu mà kể, tan nhà hại cửa, chồng vợ chia lìa, của cải mất mát, lắm khi có người quá ghen hóa ra bệnh thất-tình, điên rồ dại dột, cũng là thường thấy, há chẳng nên vì đó mà bỏ cứu lại cho hoàn-toàn cái nạnh-phúc chung trong nhóm loại ru?

Cổ-nhân có câu thư rằng: « Nhược dao Bao-Dat phùng quân-tử, do thị Chân-nam truyện lý nhơn ».

Tuy lời có xuyên-tạc một chút, nhưng cũng là chính-lý lắm, nay thế thời không nên thâm-trách một bên.

Đạm-phương nữ-sử, Hoế.

Bảo-tồn Không-học

Dịch sách Luận-ngữ

Loại thứ IV

Nói về nhân-nghĩa đạo-đức

(Tiếp theo)

109. Tử viết: Thụy năng xuất bất do hộ. Hà mạc do tư đạo dã.

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Ung-dã tờ thứ 15).

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử dạy rằng: Ai đi ra khỏi nhà mà không qua cửa được. Đạo cũng là cái đường người ta tất phải đi qua: vậy sao người ta lại không noi theo đạo mà làm.

110. Tử viết: Phạn sơ-tự, ẩm thủy, khúc quăng nhi chẩm chi, lạc diệc tại kỳ trung hĩ. Bất nghĩa nhi phú thả quí, ư ngã như phù-vân.

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Thuật-nhi tờ thứ 19).

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử nói: Ăn cơm gạo lứt, uống nước lã, cong khuỷu tay mà gối đầu, vậy mà ở trong đó vẫn có cái vui về đạo nghĩa. Còn nếu làm điều bất nghĩa mà được giầu và sang, ta cũng coi như đám mây nổi trên trời, thoáng qua mà không cần vậy.

111. Tử tại xuyên thượng, viết: Thệ giả như tư phù, bất xả trú dạ.

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Tử-hãn, tờ thứ 25).

DỊCH NGHĨA. — Một hôm, đức Khổng-tử đứng chơi ở trên bờ sông, có cảm mà than rằng: Chảy đi như nước đó, suốt ngày ấy đêm khác không lúc nào ngừng: đạo-thể lưu-hành ở trong trời đất cũng vậy.

112. Tử viết: Đĩ hồ hồ! Ngô vi kiến hiếu đức như hiếu sắc giả dã.

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Tử-hãn tờ 25).

DỊCH NGHĨA. — Đức Khổng-tử than rằng: Thôi thôi! ta chưa thấy người nào yêu đức được như yêu sắc vậy.

113. Tử viết: Trí giả bất hoặc, nhân giả bất ưu, dũng giả bất cụ.

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Tử-hãn tờ 26).

DỊCH NGHĨA. — Đức Khổng-tử dạy rằng: Người có trí thì hiểu sự-lý mà không hoặc. Người có nhân thì yên nghĩa mệnh mà không lo. Người có dũng thì dũng gan dạ mà không sợ.

114. Tử viết: Nam nhân hữu ngôn viết: Nhân nhi vô hằng bất khả dĩ tác vu dị: thiện phù! Bất hằng kỳ đức, hoặc thừa chi tu. Tử viết: Bất chiêm nhi dĩ hĩ.

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Hà-luận về thiên Lu-Lộ tờ 12).

DỊCH NGHĨA. — Đức Khổng-tử dạy rằng: Người miền Nam thường có câu rằng: Người mà không giữ được bung thường thì dầu muốn làm thầy cung để cầu thân, làm thầy thuốc để chữa bệnh, cũng không thể làm được. Lời nói ấy phải lắm thay! [illegible] Những người không giữ được đức-hạnh của mình cho có thường, thì sự sỉ-nhục có nhiều khi tiến đến. Đức Khổng-tử đọc kinh Dịch nhân nói: Những người như thế là không biết xem quẻ Dịch đó mà thôi.

115. Tử viết: Quân-tử đạo giả tam; ngã vô năng yên: Nhân giả bất ưu. Trí giả bất hoặc. Dũng giả bất cụ. Tử Công viết: Phu-tử tự đạo dã.

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Hà-luận về thiên Hiến-vấn tờ 17).

DỊCH NGHĨA. — Đức Khổng-tử nói: Đạo quân-tử có ba điều; ta không hay làm được một điều nào: một là có nhân thì yên nghĩa mệnh mà không lo gì: hai là có trí thì hiểu sự lý mà không hoặc gì; ba là có dũng thì dũng gan dạ mà không sợ gì. Ông Tử-Công nói: Thầy ta không phải không hay, chỉ nói nhân mình vậy.

(Còn nữa)

D. B. T.

HÀI ĐÀM

Ông Tơ hồng

Dạo này mùa hè, nghe chừng Trời-công đã rục-rịch để lên ông Tơ-hồng những đơn thỉnh nguyện cầu những con gái kén chồng để mùa thu, đông tới đây, cho kịp thời kỳ tác hợp.

Ông Tơ cho đến soạn các đơn xem: nào có Nhất con gái một ông quan, xin kén một ông tham-biện trẻ; nào có Nhị con nhà cự-phú, xin kén một người đỗ Cao-đẳng, có Tam có Tứ không giàu không sang, nhưng có sắc đẹp, xin kén người chồng ít ra một tháng được một trận bọc-tương v. v. Hàng tập đơn, đại khái cái nào cũng vậy. Ông Tơ thở dài kêu: Hè! Cái thế-lực này tuy tệ quá! Vợ chồng chỉ bàn cái danh lợi bề ngoài, còn cái đức-hạnh cái giáo-dục là điều thiết-cốt thì không hỏi cũng chẳng đả-động đến. Hè! — Còn sót lại một lá đơn của cô Nội, ông Tơ xem, giận lắm phát gắt: Hè! Nó dám bịt-mắt cả mình! Nó đã tâm nhảm chồng mà còn rấy mình kén chọn; Iáo!

Ông Tơ ra lệnh, từ nay không nhận đơn kén chồng nữa.

Thọ-Thành

VĂN UYÊN

Một bức thư

Anh lái ơi !
Anh buôn khắp hết đười trời,
Một vốn bốn lãi anh ngồi anh toan.
Kể từ vóc, nhiễu, the, lương,
Trúc-bâu, cát-bá vải vàng vàng thâm.

Anh lái ơi !
Anh xem cho rõ kẻo lầm.
Ngắn, dài, rộng, hẹp thước tầm giờ ra.
Đo đi đo lại kẻo mà,
Thử nào thứ ấy mới là phân minh,

Anh lái ơi !
Hàng tấm anh bán đã tinh,
Còn như hàng xén có tinh chăng là.
Xà-phòng, bít-tất, mùi soa,
Ô Tây máy tốt, nước hoa hương bền

Anh lái ơi !
Hạt trai, hạt bạc, hạt huyền,
Bao kim bao chỉ, gói phèn gói diêm.
Hàng Tàu xếp để một bên,
Mua rồi bán đoạn được tiền là hơn.

Anh lái ơi !
Thuốc bắc anh kê đầu đơn,
Quý-nhân, thục-địa, mẫu đơn, hoàng-
Thiên-niên-kiện, ngũ-da-bì, [kỳ.
Phượng sào vỏ trứng, linh-lỳ lá cây.

Anh lái ơi !
Buôn sơn anh ngược Sơn-tây,
Lên đến Phú-thọ giảm ngày mới xong,
Xem trên mặt, lượng dưới thùng.
Hãy hây sắc trắng quyết lòng thì mua.

Anh lái ơi !
Bắc cân cân cũng liệu mùa,
Đậu vừng thóc gạo lúa ngô cứ gì
Cân xong anh sẽ trừ bì,
Có nào đầy đặn, anh thì gại ngay.

Anh lái ơi !
Đồ đồng hai thứ mỏng dày,
Tam-sự, ngũ-sự anh bảy thong dong.
Ai mà thuận ý ưa lòng,
Biết suy tốt xấu biết dùng trắng đen.

Anh lái ơi !
Hàng mẫu anh bán cũng nên.
Đồ Tàu đồ Nhật anh nhìn mất qua.
Nào bát kiểu, nào bình hoa,
Méo tròn anh sẽ liếc qua thực sành.

Anh lái ơi !
Ngược xuôi giáo chủ lái mành,
Nước non sông gió anh đành chẳng lo.
Khi nhàn giỏ mái chèo đưa,
Hỡ khoan bắt cái ghẹo cô bên cầu.

Anh lái ơi !
[illegible]
Thác sâu anh trải, sông sâu anh tường.
Hàng từ thiệt đề một đường,
Còn như tạp sắc tùy nàng dẫn-đo.

Anh lái ơi !
Cau tươi cũng với cau khô,
Mùa nào thức ấy bán mua rứt màu,
Cau hoa của nhỏ anh dầu,
Cau khô đủ hạt, đủ chẵn thời thôi.

Anh lái ơi !
Nung lò gạch, mở lò vôi
Khi nhiều đo thước, khi rồi tính xe.
Dưới giăng quyên đỗ gọi hè,
Phòng năm nước cả giữ bề giá cao

Anh lái ơi !
Hàng lục hợp tính thế nào,
Sa-nhân, mộc-nhĩ, măng bào, tai chua.
Tay cân anh chẳng hỏ đồ,
Quý sao kẻ bán người mua được [lòng.

Anh lái ơi !
Mứt dưa kể cũng lắm công,
Nhỏ, to, đỏ, trắng chớ cùng lẫn nhau,
Nước hoa vẫy ít làm màu,
Đi xa thì học giấy dầu cho ngon

Anh lái ơi !
Chẳng nề việc nhỏ con con,
Năng nhặt chặt bị nên cồn bể đông.
Nắng buôn quại, rét buôn bồng,
Dầu, hương, mắm muối chẳng không [nghề nào !

Anh lái ơi !
Đồng tàu vượt bể xem sao.
Dong chơi các nước nước nào cũng
Ngày xuân dạo cảnh Thái-bà, [qua.
Ông Tơ đưa lại giao hòa cùng nhau.

Anh lái ơi !
Nhớ khi điều thuốc miếng trầu,
Vài câu ca-lý vài câu hát-tình.
Vì chăng duyên nợ ba sinh,
Xa sôi ai có thấu tình chăng ai !

Anh lái ơi !
Còn non, còn nước, còn dài,
Còn mong, còn tưởng, còn người nào
Xin đừng nước đổ mua hòn, [hơn.
Lâm chi nhỡ dịp cho đơn ngang cung.

Anh lái ơi !
Đôi ta chút nghĩa đèo bòng,
Buồng hương em những rấy mong mai
Trải bao cỗ gió, tuần mưa, [chờ.
Lòng sẵn, sẵn lại ngẫn ngơ thêm sầu.

Anh lái ơi !
Trông ra trời thẳm vực sâu,
Bóng chim tăm cá biết đâu bao giờ.
Ruột tằm chín khác với tơ,
Vì tình nên phải ngẫn ngơ với tình

Anh lái ơi !
Trướng loan thấp thoáng bóng [huỳnh,
Mơ màng càng tỉnh như hình chiêm bao
Giọt châu tầm tã tuôn rào, [hao.
Mối phiền biết có lúc nào cho khuây.

Anh lái ơi !
Lòng quế kệch, phận thơ ngây,
Tự-tình gửi trước ấn mây một lời.
Dẫu rằng vật đổi sao dời,
Tử-sinh xin giữ lấy lời tử-sinh.

Thuật-Quang

Việc hóa-tai ở chợ Buổi

Số thứ mười bảy :

M. Nguyễn-tiến-Hàm..... 20 p. 00
Cộng số từ 1 đến 16 ..... 922 p. 57
Tổng-cộng..... 942 p. 57

Số tiền này (20 p.) là về số tiền 50 đôi giầy hiện ông đóng hạ giá 10 °/. từ ngày 5 đến ngày 12 Juillet. Trong số tiền hạ giá ấy thì 5 °/. ông để về phần các quí khách mua giầy, còn 5 °/. thì ông góp lại được 20 p. 00 để giúp vào việc từ-thiện này. Ngày hôm 7 Juillet về phần riêng ông đã gởi cho bản-quán 10 p. thì bản-quán đã đăng ngay vào trong số báo hôm ấy rồi, nay ông lại gởi thêm được 20 p. nữa nữa, thế là một hiệu ông Nguyễn-tiến Hàm giúp vào việc này cộng được 30 p.

Số tiền của các nhà từ thiện gởi đến, bản quán đã nộp quan Đốc-lý ngày hôm qua cả rồi, song bản quán cũng vui lòng nhận để nộp thay quí-hiệu số 20 p. này nữa.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Cũng cam chịu bạc với tình...

Nhàn độ vào hà tiết trời oi à, khi nóng ngàn ngụt, theo lệ thường thì ngày nào cũng vậy, bế lối ăn cơm chiều xong là tôi khẩn áo chỉnh tề lại nhà anh K. P. là bạn thân của tôi để rủ anh cùng nhau ra bờ sông hóng mát.

Anh K. P. với tôi tuy cùng làm với nhau, chẳng khác gì anh em ruột thịt vậy ; một buổi chiều kia, tôi cũng [illegible] thấy anh ấy đương nằm xông xuýt ở trên giường hai hai tay để lên ngực, nét mặt coi buồn rầu lắm, tôi liền hỏi :

« Này anh K. P, anh làm sao vậy ? Anh đau đấy ư ?

Anh ấy thở dài mà trả lời tôi rằng :

Đau với ốm gì đâu !

Tôi lại hỏi : « Thế thì anh làm sao vậy ? Hay anh có điều gì uất ức đau đớn trong lòng, xin anh cứ nói cho tôi biết, họa may tôi có an ủi anh được phần nào chăng :

— Anh ơi ! từ xưa đến nay, tôi chưa phải lần nào đau đớn trong lòng bằng lần này, anh ạ ! Anh cứ ngồi yên đây, để rồi tôi xin kể cho anh nghe.

Anh K. P nói xong liền bỉm chuông gọi thằng nhỏ re pha nước rồi anh ta kể cho tôi nghe rằng :-

« Cô N ở đây chắc anh cũng biết tiếng chứ gì, cô ta học thức rộng kiến văn cao, thỉnh thoảng thường có viết bài vào báo. Ngày tôi mới đến đây, tôi tưởng cô ta là người có nết na, những ước ao được một người nói nợ trọn thế thì trong lòng mới thỏa thích; trước tôi còn ngại ngùng, sau tôi cũng chẳng quản gì, giám liều gan gửi cho cô ta một cái thư, thì thấy cô ta phúc thư lại, tỏ tình bằng lòng lắm. Từ bấy đến nay, trong vòng ngoài ba tháng trời, hai bên thư đi thư lại cho nhau, cả thảy ngót hai chục cái, trong ấy có khi đàm đạo về văn chương, có khi bàn bạc về thế thái nhân-tình, chuyện trí kỷ cô, chuyện chán đời cô...

Thấm thoắt được non hai tháng, một hôm tôi đến chơi nhà ông M. nhân lúc ngẫu hứng ông chợt nói chuyện đến cô ta, ông nói rằng :

« Này, chẳng mình cứ tưởng cô N là người có học thức, có tư tưởng thì nết na chắc cũng đứng đắn, ai ngờ cô ấy cũng chẳng ra gì cả, hễ ai viết thư đến cho cô ta, thì cô ta đều trả lời hết . . . » Từ bấy giờ trở đi, tôi đã hơi nghi, song vì chưa tìm được chứng cớ gì rõ ràng nên thư tôi vẫn đi lại từ lễ như thường.

Ít tuần lễ sau, tôi tìm ra được mánh mối, mới biết đích rằng tình nết cô N, thật là đáng chê. Tôi xưa nay vốn là người không muốn làm phiền ai, nhưt là làm cho người ta phải vì mình mà buồn bã ân sầu thì tôi không muốn thế bao giờ ; tôi tự nghĩ rằng :

« Ta mà sở dĩ thư từ đi lại với cô N. chẳng qua cũng định chịu chung với cô kết duyên cầm-sắt, ai ngờ ta nhẹ dạ quá, chưa chịu xem xét kỹ càng đã vội vàng tin tức với nhau ; cái lỗi ấy thật tự ta, ta còn dám trách ai ! nay cơ sự đã đến nỗi này, ta là người biết nghĩ, khi nào ta để yên câu chuyện cho được, chẳng lẽ ta cứ lim đi đợi cái dây vô hình kia nó tự nhiên mà xe ta vào với cô ấy sao ? Chắc không khi nào ta chịu thế . . »

Ấy đó, tôi rắp bụng không muốn lấy cô ta từ đó mà tử bấy giờ tôi cũng không muốn lôi thôi gì với cô ta nữa, vì sự rằng nếu tôi cứ để yên chẳng nói đến, thì cô ta tưởng chắc trong bụng mà trông mong hoài ; chi bằng tôi phải tìm cách bảo trước cho cô ta biết, một là tôi khỏi bận bịu đến hai là cái tương lai của cô ta họa có được như ý chăng.

Nhưng muốn bảo cho cô ta biết thì nói thế nào được ? Chẳng lẽ nói sỗ với cô ta rằng vì tính nết cô ta như vậy nên tôi không muốn kết duyên với cô ta nay sao ? chắc không nên, vì nói như như thế, mình không nỡ lòng nào, mà chỉ tổ làm cho cô ta phải đau đớn trong lòng, ân sầu trong dạ thôi. Tôi hôm qua, tôi mới thân hành đến nhà cô ta, — ấy tử khi hai chúng tôi đi lại với nhau, tôi mới giáp mặt cô ta lần này là lần đầu — nói tử thế với cô ta rằng :

— Nàng ơi ! Hôm nay cũng vì chuyện đôi ta nên tôi mới đến đây, tôi xin nói thực cùng nàng để nàng rõ : số là ngày nọ tôi về thăm nhà, cha mẹ có định việc hôn nhân cho tôi, muốn cho tôi lấy vợ ở tỉnh nhà, song vì tôi đã có lời giao ước cùng nàng, nên phải kiếm lời thoái thác, nhưng người nhất định không nghe, sau tôi phải thú thực, tưởng rằng người thương tình mà cho đôi ta sum họp phụng loan, ngờ đâu, người nỗi con thịch nộ bảo tôi rằng : nếu tôi không nghe lời người mà lấy vợ tỉnh nhà, cứ cố tình tham sắc thì người từ bỏ tôi mà không nhận là con nữa, tôi nằn nì hết lời, người cũng không nghe, vì vậy tôi phải đến đây nói chuyện cho nàng rõ xem liệu làm sao ? Duyên bội ngộ, đức cũ lao, nàng nghĩ sao có cách nào cho tình hiếu lưỡng toàn được chăng ? Nàng ôi ! [illegible] là phận nàn-[illegible] thì là khổ tâm quá ! Trong vòng bối rối không biết liệu liệu làm sao : nếu tôi giữ lờiước bạn cùng nàng thì tết mang danh bất hiếu, mà vâng lời cha mẹ thì thật chịu lỗng bạc tình. Hai đường tình hiếu, biết theo đường nào ? Thật là khổ cho tôi quá ! Không có lẽ tôi lại nặng chữ tình mà nhẹ chữ hiếu được, nàng là người có học-thức chắc nàng cũng biết cho như thế. Ôi chao ôi ! Trông là trăm năm sum họp, ngờ đâu hai nẻo phân ly. Nhưng đã vậy, tôi cũng xin đoan với nàng rằng tôi vẫn là một người bạn tốt của nàng, sau này nàng có điều gì cần đến tôi, tôi xin sẵn lòng giúp nàng, không dám quản công chút nào. Thôi cái ái tình của hai ta đó nên đổi ra làm tình bằng hữu, chẳng nên cầm sắt thời nên cầm kỳ vậy. . . » Tôi nói xong cũng biết rằng như thế thật là không phải quá, nhưng thấy cô ta hơi bằng lòng, nên tôi cũng lấy thế làm thỏa dạ ; những tưởng như thế là yên chuyện ; phần thì mình khỏi phải lôi thôi, phần thì không làm cho cô ta phải phiền muộn trong lòng ; ai ngờ trưa hôm nay, cô ta viết cho tôi một cái thư trách tôi rất lẻ. (anh K. P nói đến đây, thò tay vào túi lấy ra một phong thư viết bằng mực đỏ đưa cho tôi mà bảo tôi rằng)

Này đây cái thư ấy đây, anh thử xem có phải là lẽ không. Tôi liền cầm lấy, giở ra xem, thư rằng:

« Này, thử nằm vắt tay lên trán « mà nghĩ xem thế đã đáng (chưa ? « chợt nhớ đến cảnh yêu người người « lại chẳng yêu ; chiều hoa hoa lại « chẳng chiều mới cầm, Gớm ! đến « nay mới rõ thói đời ; giá bình trước « mặt, đối lời sau lưng ! Thực là : « đội trời chẳng hổ nước non trông « mấy chẳng hổ vừng sơn trên đầu ! « Tôi nói cho mà hay, tôi không bắt « ai quên hiếu vì tình đâu, về lại « không có ai cũng chẳng chết nào! Rõ « ghé cho kẻ mọc lông trong bụng, « đặt nên điều về bóng ngoài mội ».

Tôi xem xong phong thư, đưa lại giả anh K. P Anh ta bỏ vào túi rồi lại nói :

— Đấy, anh xem, cô ta trách tôi có đáng không ? có lẽ cô ta không biết rằng tôi chỉ vì những tình nết của cô ta không được chính đính mà tôi phải nghĩ cách xa cô ta đó chăng ? Ư, cô ta nói thói đời hay giả hình trước mặt, đối lời sau lưng, thế cô ta không thể vì thay lên trần mà tự-vẫn xem anh có như vậy chăng ? chính tôi cũng đã có ta đương chung tình với tôi thì cô ta cũng có hai ba người chung tình với cô ta nữa ! ! Cô ta lại bảo tôi mọc lông trong bụng ; không biết cô ta có biết bụng tôi thế nào không ? Ấy chính tôi biết bết cả cách cư chỉ của cô ta mà tôi không nỡ làm cho cô ta phiền rẫu đó thôi.

Khi tôi xem xong phong thư của cô ta mà tôi tức giận quá, muốn đến ngay chỗ cô ta ở để nói cho cô ta biết, song tôi vẫn là người không muốn để ai phải vì mình mà phiền lòng bao giờ ; nếu tôi đến nói ngay lúc đó chắc là làm cho cô ta phải nghĩ ngợi, tự xét mình mà thẹn, mà tủi, biết đâu nỗ nhi thường tình, cô ta không giọt lệ chứa chan, trong lòng đau đớn vô hạn, nhỡ xảy ra chuyện gì thì sao ? Nên tôi mới nén cơn tức của tôi lại mà không đến chỗ ở cô ta nữa.

Nhưng tuy tôi không đến đấy, trong lòng tôi vẫn tức tối cầm hờn ; tức rằng tôi ăn ở tử tế với cô ta, cô ta đã không biết, lại còn trách tôi điều điều như vậy.... Tôi tự vẫn tương tâm tôi, thật không có điều gì đáng khinh bỉ cả. Ôi ! Chẳng qua là tôi nhẹ dạ một chút mới đến nỗi đau đớn trong tâm can như thế này !.. »

Anh K P nói đến đây, thở một cái thật dài xong, lại muốn nói nữa, nhưng tôi vội gạt đi mà rằng :

« Thôi, anh ơi ! anh chớ nên than thở nữa, vì đã anh có than thở cũng chẳng được ích gì ; anh cũng nên coi chuyện đó như một giấc mộng vô tình xảy đến, cau chi lại mua sầu chác não vào thân, tự mình lại buộc mình vào trong vòng khổ hải ... Thôi, anh nên nghe tôi, đứng lên mặc quần áo vào rồi hai ta dắt nhau đi chơi tại bờ sông cho khuây khỏa cơn phiền não lấy đi ».

Anh KP. nghe xong, cũng cho lời tôi là phải, liền đứng lên sửa soạn trong ít lâu rồi cùng tôi đi chơi.

Ôi ! thế mới biết việc hôn nhân rất khó. Vậy tôi viết mấy giòng này, dám mong các bạn nam nhi ta từ nay có muốn kén chọn được người nội trợ hiền hậu, đảm đang xin hãy xét : 1e giòng giống, vì tục ngữ ta có câu : « lấy vợ kén tông, lấy chồng kén giống ». 2e tính hạnh, vì cái nết đánh chết cái đẹp ; một điều quan hệ [illegible] là phải nên xét-đoán ở bề ngoài, đừng thấy người ta có chút học thức đã tưởng là người nết na thảy mọi đâu, nên phải xét cho kỹ mới được, không nên nhẹ dạ quá.

Nam Bình

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 29 Juillet nầy, giá bạc ở kho Nhà nước định là 0 f. 78.

Tàu thư. — Tàu *Cordillère* khởi-hành ở Saigon đi Haiphong ngày 30 Juillet, hồi 10 giờ sáng.

Tàu *Orénoque* khởi-hành ở Saigon đi Haiphong ngày 2 Août, hồi 6 giờ 30 sáng.

Quan Toàn-quyền về Saigon. — Quan quyền Toàn quyền Bandoin và quí phu-nhân đã đi chuyến xe-lửa riêng xuống Haiphong sáng hôm nay giờ xe chạy hoãn lại đến 9 giờ 10 chứ không theo như giờ đã định trước. Chúng đi với quan Toàn-quyền có quan Thiếu-tá Jeanbran, chánh văn Cabinet-trị và Liêu-phòng phủ Toàn quyền và quí phu-nhân, quan Đại-tá quân là M Thierry, các quan cai-trị Valette và de Gottini. Quan Phó Toàn-quyền Robin cũng đi với ngài đến Haiphong.

Các quan và các quí phu-nhân ra tiễn quan Toàn-quyền tại ga đông lắm. Có quan Thống-sứ Monguillot, quan Thống-sứ Blondlat, quan Chưởng-lý Tousssint, quan Đông-lý Pasquier phủ Thống-sứ quan Đốc-lý, các quan cai trị Marty, Dougnet, Samy ở phủ Toàn-quyền, các quan cai trị Aiberti, Manan ở phủ Thống-sứ, vân vân.

Quan Toàn-quyền tới Haiphong thì xuống ngay tàu *Chambord* chạy Saigon. Chừng đến giữa tháng Septembre thì ngài lại trở về Haiphong.

Việc trị bệnh sốt rét tại Thanh-hóa. — Quan Toàn-quyền vừa ký nghị-định thưởng cho quan bác-sĩ Bouvier là quan hai thầy thuốc phải đi trông nom việc trị bệnh sốt rét (mission antipaludique) tại Bỉm-sơn (Thanh-hóa) đã tỏ hết tài năng và giá trị của ngài trong việc trị bệnh.

Quan thầy thuốc Bouvier sau khi đã trị bệnh trong miền Hà-trung (Thanh-hóa) có soạn một quyển sách về-sinh nhan đề là «Phép vệ-sinh trong hương-thôn» (conseils pratiques d'hygiène rurale) để phát cho các làng.

Bản quán có lời mừng quan bác-sĩ Bouvier đã làm nên sự kết quả tốt, nay ngài được thưởng như vậy thật là đích đáng.

Kiểu tem mới của sở Bưu chính. — Những kiểu tem mới gửi đến phủ Thống-sứ thì nay mai sẽ bày tại phòng Hội đồng tòa Đốc-lý, chứ không bày tại phòng Thương-mại.

Ai có giấy Quốc trái và đánh hết cả năm nào, xin chiếu-cố lại hiệu **FONDERIE TONKINOISE** của **HOÀNG-XUÂN LAN**, số 39, Phố Hàng-quạt (Rue des Éventails) Hanoi mà hỏi ;
TRẢ GIÁ RẤT CAO, mua bán phân minh. 2042

Đường mắc nghẽn. — Quan Công-sứ Thái-nguyên điện rằng con đường hàng tỉnh số 13 thì nay không đi xe hơi được từ khoảng kilomètre 23 đến Hàng-sơn.

Vụ Đại-hình kỳ sau. — Các việc Đại hình trong vụ tới nơi nay, có chừng mười việc, nhiều nhất là việc làm giấy bạc giả. Cả việc hai người bắt giết người đàn bà Nhật ở Chapa cũng xử trong vụ nầy.

Chừng thượng tuần tháng sáu thì sẽ rát thấm lấy các ông bồi thẩm.

Cái trộm ở sở Điện-báo. — Báo *France Indochine* có đăng như sau nầy :

« M. Bernard Hiếu là tham tá ở sở Điện-báo Hanoi bị tổng giam ở nhà pha đã mấy tháng trước, nay vì yếu đau và có giấy quan thầy thuốc làm chứng thì mới được tạm tha »

Độc giả còn nhớ việc nầy là việc mất trộm giấy bạc của người ta bỏ vào phong bì gửi sở Điện-báo chuyển đi mà sau mất cả giấy bạc.

Quan Bốc-tơ Bi-cơ man

Y-khoa Tiến-sĩ

Chuyên trị về các thứ bệnh :

Hỏ sinh, chăng bệnh đàn-bà, càng con-gái, các chứng sài trẻ con Bỉnh đau mắt, bệnh giang-mai và bệnh ngoài da, càng nhiều các thứ bệnh khác, vân vân..

Phòng khám bệnh ở cận cảnh phố Gia-long, số nhà 33. Bắt đầu từ 1 giờ đến 4 giờ chiều. Ông nói số 314.

2047

Mở trường học. — Kể từ ngày 1er Septembre 1922 trở đi, tại huyện Vũ-liên, tỉnh Thái-bình sẽ mở một trường Pháp-Việt cho học-trò con trai.

Giải thưởng văn. — Giải thưởng văn của Ngô-thị-Quyên nữ-sĩ về bài ca cho con trẻ ở Âu-tri-viên, hiện có đăng trong mấy kỳ báo, độc-giả đã biết cả rồi, nay bản-quán tiếp được mấy ngài cũng vì lòng khuyến khích quốc-văn mà muốn góp thêm vào cái giải thưởng ấy. Bản-quán chưa dám quyết định, nhưng hãy xin bà cáo đề bạn làng văn biết rằng sẽ có một giải khi và một giải ba nữa, mà phần thưởng cũng như như giải thứ nhất.

BÁN cắt nhiều ! cắt ít !

Chè, Quế, Cau, Mật-ong, Sáp và Cà-phê mua tại gốc, chưa từng qua tay ai buôn bán cả.

Xem mẫu và hỏi thể-lệ xin mới đến :

M. JARDEL, đường Quan-thánh, số 107, Hanoi. 3364

Ngạch quan lại. — M. Lương-văn-Bảo, huấn-đạo trợ-tá chân Phúc-hòa (Cao-bằng), nay tạm quyền trí chân Hạ-lang.

Ngạch thư-ký. — M Nguyễn-đình Hoán, thư ký hạng sáu ngạch tòa Sứ được từ dịch.

Ngạch Cảnh-sát. — M. Trần-văn-Hùng được bổ làm lính cảnh-sát tại đạo quan Binh thứ nhất, Niên-hồng là 108 p.

Thưởng hàm. — M. Đỗ-xuân-Lan, linh khố đỏ hạng nhất, quán làng Phương-canh, tổng ấy, phủ Hoài đức được tư thưởng chánh cửu phẩm đội trưởng (9.).

CÁC NHÀ KỸ-NGHỆ HÃM-KỲ! HÃY ĐẾN XEM KỸ-NGHỆ BẮC-KỲ và CUỘC HỘI CHỢ HANOI.
(Từ 1er đến 15 Décembre 1922)
3365

Thăng thưởng trong ngạch Tư-pháp. — *Ngạch thư-ký*
Lên thư-ký thượng hạng hạng tư :
MM. Bà-quang-Bính, Huỳnh-văn-Phu.

Lên thư ký hạng nhất :
MM. Trần-Hồng, Vương-minh-Hương.

Lên thư ký hạng ba :
MM. Bùi-đan-Quế, Lê-đình-Chánh, Tô-đình-Huy, Hà-văn-Đoan, Trần-tất-Đạt, Ng-xuân-Mai, Ng-văn-Sẽ, Trần-v-Phú Lê-v-Đức, Tr-trọng-Đỗ.

Lên thư ký hạng tư :
MM Đinh-văn-Bát, Dương-trọng-Hoằng, Vũ-khắc-Nghinh, Bùi-quang-Định, Trần xuân-Ân.

Lên thư ký hạng năm :
MM. Đàm-văn-Châu, Trần-văn-Tô, Ng-ngọc Diệp, Ngô-v-Sách, Ng phú-Hữu, Phùng-v-Tranh, Ngô-văn-Nhu.

Lên thư ký hạng sáu :
M. Đỗ hữu-Ký.

Ngạch kỹ lục
Lê ký lục hạng nhì :
M. Nguyễn-Tuyên.

Ngạch tập phái
Lên chánh quản hạng nhì :
MM. Ng-văn-Thi, Ng-văn-Thanh.
Lên phó quản hạng nhì :
MM. Ng-v-Đạt, Ng-v-Lưu, Ngô-văn-Cận, Tăng-văn-Song, Lê dức-Bản.
Lên đội hạng nhất :
M. Nguyễn-bá-Liên.
Lên đội hạng nhì :
MM. Nguyễn-v-Tám, Ng-đức-Quối, Huỳnh-văn-Nghĩa.
Lên bếp hạng nhất :
M. Huỳnh-văn-Khanh.
Lên bếp hạng nhì :
M. Nguyễn-văn-Tân.

CÓ NHÀ BÁN
Hỏi ông ELLIES, Phố Đồng-Khánh
Số 33. 3297

Một nàng sóc-đĩa ở phố Phúc-kiến. — Đêm vừa rồi, sở Mật-thám bắt được một bọn đánh sóc-đĩa tại nhà một con bạc có danh tiếng nhất Hà-thành là Bạch-thị-Phượng ở phố Phúc-kiến số 63. Nhà gà chừng 15 con bạc vừa đàn ông vừa đàn bà đều phải giải vào sở Mật-thám để xét hỏi. Số tiền bắt được ở chiếu bạc có hơn ba chục đồng. Các tang-vật bắt được đều đưa vào sở Mật-thám cả.

Các nhà gà bạc trong phố được tin ấy đều rủng mình cả, có lẽ chừng phải chột dạ, nhưng chỉ chột độ giảm bảy tối mà thôi.

Nhiều nhà được tin bắt đám sóc đĩa này đều lấy làm ngợi khen sở Mật-thám đã đắc lực lắm.

Ai có của ấy ? — M. Đỗ-đức Long thư ký sở Lục-lộ bắt được một con khỉ con chạy vào nhà thì đã đem nộp sở Cẩm.

Du đãng. — Tên Ng-v-Phú 17 tuổi, Ng-v-Nghĩa 17 tuổi, Phạm-v-Luyện 24 tuổi, vô nghề nghiệp và gia cư đi du đãng đều phải bắt giải vào Tòa án.

Đánh người làm sở Mật-thám. — Tên Ng-v-Cốc tức Tam 26 tuổi vô nghề nghiệp nhà ở bãi cát bờ sông Cái đánh một thầy mật-thám là Phạm-văn-Song thì nay đã phải bắt vào sở Mật-thám để hỏi.

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Việc lập Nghĩa-trang. — Đồng bang ta ai là người tử-tế thấy việc phúc-đức mà không sẵn lòng làm. Như các bà các cô đem tâm vào việc từ thượng đác chuông, nào là về mùa viêm nhiệt cứng chăng-sinh, đó là vì sự tín-ngưỡng báo-ứng, khi đại-hạn hay lụt lội, phát chẩn cho nhiều, đến dân đó là việc cứu giúp kẻ khốn cùng. Những việc ấy, bao giờ cũng thấy những nhà hằng-sản lại giàu hằng tâm làm cho thỏa lòng phúc.

Chỉ như việc lập Nghĩa-trang thì có ích cho cả kẻ sống lẫn người chết. Vì sao vậy ? Người ta nói : « Sinh kỳ tử quí » con người ta lúc sinh thời làm việc cho đời, tác trăm tuổi có nơi an giấc ngủ ngàn thu cũng ngậm cười nơi chín suối, đó chẳng phải là có ích cho người xấu số thiệt phận ư ? Vạn nhất có mệnh-một, tang chủ sẵn có nơi tống táng, không còn lo xin đất chỗ nầy chỗ khác mất mới được, như vậy chẳng có ích cho người sống hay sao ?

Nhờ ơn quan Công-sứ Lesterlin cho phép quyên giáo trong phủ-sở cũng đã được mấn tiền khá khá lại được nhiều nhà có lòng từ thiện gởi tiền về cúng, nên hiện nay số tiền cũng đã được non vài nghìn đồng.

(Xem tiếng thứ ba, cột thứ ba).

Xem Trung-Bắc số 1602 và 1604 ngày 20 (Jeudi) và 22 (samedi) vừa rồi

THƯỞNG TRĂM!!!

Photo THUY-KY

18, Rue de la Citadelle HANOI

HỐI KẺ PHẢI ĐAU

Này hỡi các người Nam Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau khi quán mà đe chữa thuốc không phải dường, hoặc là đã uống chữa chốt nào cả, nay hỏi những người phải đau khi quán đã kinh nghiệm, hoặc phải đau ở phổi; nay hỏi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền từ thuở trẻ. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả cháu nội ngoại sau nay không sao được. Bao nhiêu là phẫu nhiên không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các ông đã có hiểu không? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong bốn năm, bước trên năm sau giống Nam Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con đẻ cái được, thì chỉ sinh con cái yếu đi, suy mòn mãi.

Hỡi người Nam Việt, nếu các người không muốn giống Nam Việt hao mòn đi, nếu các người không muốn giống Nam Việt tiêu đi, thì phải chữa bệnh đi mới được.

Vậy cứ viết thư cho hiệu Bảo chế MONTÈS số 5 *Pont Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 bạc. Sang và chiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa xúp, uống một lọ, thì ít ấy khỏe mạnh và hết đau.

BRONCHOSERUM

Một lọ. . . 0$90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon

Giá một chai là . . . . . 2$25

ĐẠI GIẢN CÁ TRU

Một lít. . . . . 12$00

Bộ từ 1$90 đến 2$60 (tây theo giá bọc Khô Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh hen rất thần hiệu (SIROP N)

Một chai. . . . 1$60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »

Một lọ. 4f.45

Bộ 6$70 đến 6$80

Sáu lọ. 24f.50

Bộ 3$90 đến 4$00

Thuốc nước bổ huyết « LE PEPTO KOLA ROBIN »

Một lọ 11f.50

Bộ 1$71 đến 1$80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA

Thuốc thực-bổ bổ huyết

Một lọ 11f.40

Bộ 1$80 đến 1$90

CACHETS ANTIGRIPPES

Trị hết 3 số dịch như bệnh grippe bể là cảm, về mùa này thường hay bị, mà trời hết là bệnh grippe, nhiều người phải chết trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến hỏi-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu để cứu vớ người sẽ cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng: cách 3 giờ đồng hồ uống một lần rồi uống nước rõ nóng, đắp chọn c o ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng và ủ người ra cho nóng đều thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.

Bào chế MONTÈS, 54, phố Paul-Bert, Hanoi

Nay các ông lòng sự các sở cũng thân hào trong thành-phố lại tổ chức nên cuộc hát để lấy thêm tiền, để làm giấy xin phép quan trên, quan trên đã duyệt y, nên các ông định đến tối 31 tháng 7 tây này mở ra bốn tối hát ở rạp Vĩnh-thụ ng-long. Tối hôm 31, các ông lòng sự sẽ ra tuồng « Huế dung tiền-lộ » các ông luyện tập đã lâu vai nào cũng khéo, các ông không quản tốn công mất thời giờ mà luyện tập được như thế, còn ba tối sau thì còn nhà nghề ra hát.

Việc là việc công-ích, người giúp công, kẻ giúp của làm thế nào mà chẳng thành. Tối hôm ấy, các nhà nhiệt tâm với việc công ích nên đến xem cho đông, trước là chứng kiến một cuộc vui mà ở tỉnh ta chưa hề có bao giờ, sau là giúp vào việc phúc.

Hôm ấy, các quan Tây Nam cũng đến chứng kiến cuộc vui ấy, như vậy lại thêm long trọng và vẻ vang cho các ông đã vì việc từ-thiện đã tổ-chức lên mấy tối hát.

Sau đây, xin kể danh hiệu những ông hôm ấy ra sắm vở tuồng « Huế-dung tiền-lộ » :

Tây Thực: Lưu-bị (M. Hoàng-Phụng, phán-sự, phó chủ-hội), Khổng-Minh (M. Hồ-đắc-Bích, trí-phó Thiệu-hóa), Quan-Vũ (M. Ng-trang Hoàng, khán-hộ). Trương-Phi, (M. Tôn-Thất Thê-Tiêu, kiểm-thảo lĩnh bát-phẩm); Triệu Tử (M. Ng hữu Bản, (buôn bán) Châu-Thương (M. Lê, khán-hộ).

Đông Ngô: Chu-Du (M. Sinh, khán-hộ.

Bắc Ngụy: Tào-Tháo (M Diệp, trợ-giáo), Trương-Liêu (Melle thị Nuôi), Hứa-Chử (M. Hồ khán-hộ). Tào-Hưu (M. Võ-Quán, thông lại Thiệu-hóa) Tào-Nại (M. Hán-thẩm Lương).

THỪA-THIÊN

Trong khi nghỉ hè của học-trò nhà quê. — Trong những khi nghỉ hè suốt ba tháng rảnh rang thời các cậu học-sinh nhà quê đỉnh làm việc gì?

Nếu hỏi như thế chắc ai cũng đáp rằng đã gọi rằng học trò thời đủ ở thành-phố ở nhà quê trong những khi nhàn hạ ắt là phải luyện tập bài vở gọi rằng ôn cố để mà cầu thâm sự tri lần. Nếu được như rứa còn phải nói làm gì; đây sở dĩ nói đến cái công việc của các cậu học trò cơ nhà quê trong khi nghỉ hè vì có điều lạ thường lắm:

Trong mấy lúc nghỉ hè thời chẳng thấy các cậu học bảnh gì cả, chỉ có đi bơi chỉ, đi tắt nước hái sim mót hoặc đi câu cá, chăn trâu, thậm chí có cậu sức lực khỏe mạnh thời lên Huế đi ở kéo xe thuê từ tháng. Thử về các nơi nhà quê gặp những các người tiều phu trong núi, kẻ cần cá dưới sông, kẻ chăn trâu làm ruộng ngoài đồng, thời ở đâu ra cũng có học-trò cả; nếu nói rằng nghề « từ-dân » mà học trò làm thời chẳng phải, nhưng xét lại như là: đi bừi cỏi, hái sim, có khi những đứa học trò còn bé, tánh thích làm những các nghề ấy, thời cũng có khi chúng nó làm ban ngày còn ban đêm thời học tập cũng phải, chỉ như nghề đi ở thuê kéo xe thời xét ra thật là bất đắc dĩ quá, nay nên kể ra đây vì lẽ gì mà trong khi nghỉ hè của các cậu học trò nhà quê lại làm các công việc đã kể trên.

Sự học ai cũng muốn, sẵn có trường tổng, trường làng cùng huyện phủ thời bất kỳ gián nghèo gì cũng có thể cho đi học được nhưng đứa học-trò, trước khi nó đi học, thời công việc của từ dân thường ngày nó vẫn làm, nay được rảnh lại có chuyên nghề ấy, vì có làm mới có tiền để dành mua giấy bút mực, phòng đến khi nhập học, đi kéo xe thuê cũng một ý không lẽ. Thế thời xem ra sự học hành ở nơi thương-thôn thật là tân khổ quá chừng, mà khá nên thương những bọn con nhà nghèo đơn học đến đỗi phải đi làm thuê làm mướn, bất cứ hái rau, mà cũng có lòng hướng học. Người nước ta xem thấy những kẻ học-trò là cái mầm non của các cây Cà-mọc về sau. Nay hiện phải buổi khó khăn nặng hạn như thế dẫng lẽ nên yên nên mến mà nghĩ thế nào làm thế nào để giúp đỡ thời thầm cho nhỏ phải.

Nghe đâu ở huyện Hương-thủy có lập ra hội Châu-tam-bảo-trợ học hội (Société d'Encouragement aux écoliers nécessiteux) để cho học-trò nghèo được nhờ, mà sự phát đạt của hội ấy xem cũng khá lắm. Thế mà người ta xem làm kẻ có vị vọng có tài sản mà đối với cái chủ nghĩa với hội ấy rất là lãnh đạm vô tình thay.

TAM-QUAN

Mọi ăn ở yếp. — Ở làng Cần hậu, tổng Văn ...n, huyện Hoài ân, có một lũ ...i độ hơn 30 đứa kéo xuống ăn cướp nhà ông phó Hòa. Theo lời ông ta khai, thì nghe đâu mất một bẫy trâu 12 con, 2 cái bung, 6 cái nồi đồng, 5 cái mâm thau, 200 quan tiền và 2000 gia tài, bao tổn, tính tất cả hơn 600 đồng.

Ông phó Hòa thạo tiếng Mọi lắm, đã từng làm thông ngôn cho Mọi, ông ta lanh lợi, biết tợi dụng cái ngu xuẩn của Mọi, nên chưa bao lâu đã trở nên một bực phú ông ở miền Sơn-cước, giầu có rồi ông ta thôi làm việc với Mọi, lập một sở nhà trong học nội tực gọi là « Hóc-đèn » và khuyến nhủ được đôi ba nhà nghèo cũng lên ở đó nữa. Hóc-đèn là nơi cùng cư nhàm nội góc núi đầu rừng, cả đêm ngày chỉ nghe chim kêu, vượn hú, cọp hét, suối reo chớ không khi nào có người qua lại, song sở dĩ mà ông ta lên ở đó là để khai phá đất nói mà lập đồn-điền, thật một sự đáng khen ông lắm.

Cách một năm nay, bỗng nhiên, có một con Mọi tuổi độ đôi mươi, thân thể gầy ốm, quần áo tả tơi, đến nhà ông khóc lóc xin ăn. ông ta thấy nó đói khát tội nghiệp cho ăn cơm nắng rồi hỏi căn do thì nó trả lời: « Tôi ở về Mán, Mọi mà khi trước ông đã thường tới lui, cha mẹ chết sớm, anh em chẳng có, đã bị khốn khổ, khó nỗi kiếm ăn gia đình cha mẹ tôi có thiếu của Mọi cả ba trâu, nay nó đòi bồi đánh đập khổ sở lắm, sự bất đắc dĩ, tôi phải trốn xuống đây nhờ ông.

Ông phó nói: tưởng nhiều chớ ba trâu thì con cứ ở với ông, bỏ được ba năm thì ông cho ba trâu đem về trả nợ ».

Con Mọi nghe nói hăng lòng ở, làm lụng cả ngày liền đêm, siêng năng hết sức, trong nhà từ đấy về sau, nhờ nó mà không khi nào một bột thóc ra khỏi rào, thật là đáng với cái tiếng « Mọi giữ của » mà ta thường nói xưa nay lắm.

Ở được hơn hai ba tháng, thì lũ Mọi xuống tìm thấy được. Hỏi thì con Mọi cũng nói cả đầu đuôi, chúng nó không tin, bỏi lại ông phó Hòa thì ông ta chịu y như lời đã hứa, nên chúng nó yên tâm đi về cả.

Bẵt đã con Mọi ấy ở với ông ta một năm thì nó lại trốn đi đâu mất. Lũ Mọi nghe nói, xuống nhà ông ta hỏi thăm, khi nghe rõ con Mọi đã trốn, chúng nó đòi ông ta phải trả ba trâu, ông ta không chịu trả, nên cách ít hôm sau, chúng nó kéo xuống ăn cướp để trả thù, việc nầy nghe nói đã kiện đến quan, song chưa rõ xử ra thế nào.

Tội nghiệp ông phó Hòa, thật là làm ơn mà lại mang oán, song có người lại nói rằng trước ông đã nhờ cái xuẩn của lũ Mọi mà khởi gia, nay lại vì cái cách ơn xử tàn bạo của lũ Mọi mà ông ta phải bạo lần một cơ-nghiệp.

M. C.

AI HỎI NÁ..H NÊN ĐẾU HIỆU QUANG-TẾ

Ở phố hàng Bè (Cau-khô, số 8 H.noi mà hỏi

Ở đây mới chế được thứ thuốc bột chữa bệ h Hồi Nách rất thần diệu, dù ai mới phải hay phải đã lâu, cũng chỉ soa trong một hộp thuốc là khỏi hẳn.

Ai muốn mua nên cứ lại tận nơi hoặc viết thơ về tận hiệu ấy mà mua, thì mới tránh khỏi được sự giả giối.

2029

TIN NƯỚC LÊN XUỐNG

Triền sông Hồng-hà

	28 Juillet hồi 6 giờ	29 Juillet hồi 6 giờ
Lao-kay . .	79.51	79.41
Yên-bay . .	28.87	28.70
Viétri . . .	13.84	13.41
Hanoi . . .	9.69	9 32
Vạn-yên . .	8.95	8.95
Hòa-bình . .	6.68	6.30
Tuyên-quang.	5.18	4.50
Phủ Đoan . .	20.94	20.51
Phú Yên-bình	2 65	2.00

Triền sông Thái-bình

	28 Juillet hồi 6 giờ	29 Juillet hồi 6 giờ
Thái-nguyên .	19.95	19.53
Lâm	3.55	3.50
Pad Lạng thương	2.92	2.85
Đáp-cầu . .	3.22	2.22
Phả-lại . . .	2.08	2.02

Thương giới tân văn

Ngày 29 Juillet 1922

Giá lạo

Kho Nhà-nước. . . . . 6 f. 75

Nhà Ngân-hàng . . . . . 6 . 75

Tàu tới tàu đi

Tàu *Orénoque* ở Saigon sẽ chạy đi các bờ bể Trung-kỳ và Haiphong ngày 2 Août. . Chứng 6 Août thì tới Haiphong và ngày 14 ở Haiphong lại chạy vô Saigon.

Tàu *Cordillière* ở Pháp sang, ở Singapore đã chạy đi Saigon ngày 24 Juillet chừng 31 thì tới Haiphong.

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUDET

Thường thụ độ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh.

Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fes, Rabat, Casablanca Port-Said

Ai-cập Huế

Ngoại khoa, hộ-sinh; chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bình giang mai

Phòng thăm bệnh tại DƯƠNG GIA-LONG, 33.

KHÁM BỆNH : Giờ 2 đồng một lần

2015.

Ngài nào có phiếu quốc-trái hoặc phiếu cổ-phần hay trái-phiếu của các hội Công-Thương khác muốn bán thì xin mời quá-bộ lại hiệu tôi xin tỉnh giá thiệt cao vì có người cần đến nhờ tôi mua hộ nên được giá hời lắm lắm.

Này kính-bạch,

ĐỨC-LONG Thương-cục

Số 90, Phố Mã-Mây, Hanoi

(Tonkin)

2008

Giải thưởng văn về bài ca cho con trẻ ở Âu-trí-viên

Bản-quán tiếp được thư của cô Ngô-thị Quyến nói muốn nhờ các nhà văn-sĩ làm giúp một bài ca, để sau này dùng làm bài hát cho lũ trẻ trong khi chơi đùa ở Âu-trí viên. Bài nào hay nhất xin kính biếu hai cái khăn thêu, còn số chục bạo thì cô nhờ bản-quán mua hộ thứ đồ-vật gì cũng đáng giá fy, kẻo treo giải bằng chục bạc không được lịch-sự, vậy bản-quán định khi Hội-đồng điểm-duyệt xong, hễ bài nào quán-quân thì ngoài hai cái khăn thêu, sẽ tặng thêm một cái biển sơn son thiếp vàng, còn 4 chữ khắc trong biển fy, tùy ý Hội-đồng nghĩ.

Thể-lệ dự thi như sau này:

Đề mục: một bài ca « thương lục ba bát » để dùng làm bài hát cho lũ trẻ trong khi chơi đùa ở Âu-trí-viên. Các bài dự thi không được nói đến những vấn đề quan-hệ về chính-trị và tôn-giáo.

Giải thưởng: hai cái khăn thêu và một cái biển 4 chữ sơn son thiếp vàng.

Kỳ hạn: hạn từ nay cho đến 31 Décembre này thì hết kỳ thu quyển.

Muốn cho tiện việc rọc phách thì xin nhất luật dùng giấy tây trắng mà đề người tờ, trang trên đề tên và chỗ ở, trang dưới viết bài thi, mà ở dưới bài xin đừng ký tên. Những bài dự thi xin bỏ riêng vào một cái phong-bì gián kín, ngoài nhớ đề cho hai chữ « Văn thi » thực rõ thì khi tiếp được, bản-quán sẽ đề riêng ra một chỗ, đợi khi hết hạn, bấy giờ mới bóc. Ngài nào dự thi, xin cứ ghi cho bản-quán.

華 PAO-VA 寶

藍八廿牌門街蒲行內河京東



Làm và bán đủ các đồ vàng bạc, như: vòng, xuyến, hạt, khuyên, nhẫn, v. v.....

Bán các đồ ngọc và hạt châu rất quí ở bên Tàu tài sang, đồ sứ, đồ cổ, đồng hồ, nhơn-kính, v. v.....

Làm thực tốt — Giá phải chăng

Xin Quí-khách chiếu cố đến:

Phố hàng Bồ, số 28 — Hanoi

2032

TRỜ-THIÊN-ĐƯỜNG

Phố Hàng Long, số 30

Phòng giấy ở Hàng Phèn, số 29

(Rue du Vieux Marché)

Hanoi

Bản-hiệu mới xin được phép chuyên-trị về việc hèo hỷ có đủ các thứ đồ và các thứ đan nhạc cho thuê. Lại có cả một bọn tuồng đủ đi phó quan, trị huyệt, lắt hồ đưa linh, và mai bọn bão tấy thổi việc hỷ thì rất là vui vẻ, mà thổi về ý ắc hiếu thì rất là buồn rầu. Tính giá rất rẻ. Các ngài ở xa muốn thuê bản-hiệu cũng xin nhận.

2063

HIỆU BÁN ĐỒ VÀNG BẠC CỦA NGƯỜI VIỆT-NAM

錦金寶南

BIJOUTERIE - ORFÈVRERIE

NAM-BẢO

Hanoi — 16, Rue de la soie, 16 — Hanoi

CHẾ-TẠO : — Vòng, xuyến, hạt, nhẫn, giầy đao đồng hồ, giầy truyền, đầu gậy, sản ô, tiết-bọc, vỹ thuốc lá, hộp thuốc lào, vỏ điếm, v. v... Bằng vàng đồng tuổi đúng sản và toàn hạo nẩu. Có nhiều thợ khéo để làm hàng tốn cho quí khách đặt lối-riêng.

BÁN : — Vàng điệp Vĩnh thịnh-long một đã thực (đủ cảo mới), ngọc-thạch, giầy thế-ngà, giầy kim-khánh giầy kim tiền, đồng-hồ quả quít và bạc và vỏ tàu, v. v.

Buôn bán nhẫn nhận, nói lấy sự tin cẩn làm gốc.

2043

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hano

MÁY nói số 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chân-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Quí-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

2045 MẬU-THỊNH kính cáo.

BUÔN TẠI GỐC, BÁN TẠI NGỌN

Có lời kính đạt để Quý-khách biết Công-ty chúng tôi mở xưởng tại Hải-phòng làm đủ các thứ ghế mây kiểu « Thonet » :

Chaises
Canapés
Fauteuils
Rocking-chairs
Porte-manteaux
Tables et Lits



Marque "LION"

Quý-khách ở xa cần thứ nào, mua buôn hoặc mua lẻ xin viết thư cho Công-ty chúng tôi sẽ gửi ngay kiểu-mẫu và giá-cả để các Quý-khách biết.

NAM-TÂN

66, Boulevard Beausi, 66

HAIPHONG

2062

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem bản thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà làm ra không đủ được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ nay đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ:

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »

Nay kính,

Ed. MONTÈS,

54, Rue Paul Bert, Hanoi.

NHÀ-ĐẺ MỚI

70, Phố Hàng-Đồng, Hanoi

Nhà Đẻ quan Docteur PAUCOT có 60 buồng, sạch sẽ, tĩnh mạc, đèn máy, đã đăng như phòng khách Ô-tên, có người hầu hạ nước nôi, giặt-giũ, sẵn sàng để lọt lòng, sữa, chai nước nóng, cải, và có tủ, có xiêm.

Sự trông nom lại có hai bà Sages-femmes đã từ chức rồi là bà Phạm-thị-Lý và bà Ng-thị-Yến ở hẳn trong Nhà-Đẻ hàng Đồng để đỡ đẻ và tiếp đãi các bà, mà tôi ngày nào cũng lên thăm hết mạch khai đơn cũng không lấy tiền. Bà nào muốn tiện mời về đỡ ở nhà cũng được.

Ai bằng huyết, tiền sản, huyết bạch, hiếm hoi, muốn chữa đẻ vào chữa cũng được (năm riêng). Xin mời lại xem và hỏi cách thức.

Mỗi bà một buồng, 10 ngày. **6$00**
Mỗi bà một buồng, 10 ngày. **10.00**
Mỗi bà một buồng, 10 ngày. **15.00**
Mỗi bà hai buồng, 10 ngày. **20.00**

Ra vào tự do

2557

CÁC CUỘC ĐI XEM

SĂN-NHIÊN 祭

Tối thứ bảy:

TIỆM LONG ĐẮC VŨ

(Sự tích chàng Lý-công)

Thâm nhất chỗ Lý-công công-công-chúa và Thi Hương phải lội, ba người cùng nhau than vân rất là ai oán.

Tối chủ-nhật:

THANH - XÁ, BẠCH - XÀ

Bản-hội xin lựa cất hai vai đào cho thực đích đáng.

Tối thứ hai:

TRUNG, HIẾU, TIẾT, NGHĨA

Là một tấn tuồng rất lý thú

Tối thứ ba:

LƯƠNG DUYÊN KỲ NGỘ

Một chàng ngất 30 tuổi mà kết duyên với con bé ẩm ngửa, thực là lạ lùng.

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 26 Juillet đến thứ ba 1er Août 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 8 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

PHONG CẢNH MỘT NƠI CẤM ĐỊA

Rất mới! Rất lạ!

Tất cả là 65 phiến thắng cảnh

Rất hay! Rất lạ!

QUANG-MINH HOÀNG-HẬU

REINE LUMIÈRE

Thiên thứ năm

Nghỉ

Rài thứ sáu

QUANG-MINH HOÀNG-HẬU

CỨ LỄ HỎI HOÀI!!!

Hài kịch

Từ 1er Avril giờ đi

Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đến bản-quán, thì cho biết cái tên ở tỉ gấy gửi báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quán fy, để cho người làm sổ tìm kiếm. Xảo các ngài thường hay fy tên viết, hoặc thêu quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

DẦU BẠC-HÀ TỐT THƯỢNG HẠNG



Thứ dầu bạc-hà này do người Đại-pháp chế ra, chữa các bệnh nhức đầu, đau bụng, tẻ thấp rất là thần hiệu.

Dầu đựng lọ nhỏ, lại có cả vải cao su bao kín nút, không khi nào hà được.

Mỗi lọ chỉ đựng có ba grammes dầu mà thôi.

Giá bán rất rẻ.

Nên nhận kĩ dấu-hiệu là « HAI CÂY » (DEUX PALMIERS).

2054

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường.
Từ rofilms của Cornell

泰 LỢI-THÁI 利

BÁN ĐỒ VÀNG BẠC
104 Rue des changeurs Hanoi
(Trước ở số nhà 110)

Bản-hiệu chuyên nghề đã lâu năm, buôn bán thực thà, được nhiều quí khách chiếu cố, đã thành nền nếp, nên có thể bán được nói giá hơn mọi nơi. Hàng bán có đơn nhận vàng đủ cân đủ tuổi, dù các ngài thân hành lại, hoặc gửi thư về, bản hiệu cũng theo thời-giá mà tính rất phải chăng

2049

興 CHẤN-HƯNG 貞

銀 眞 珠 寶 玉 器 金

Nhà ở phố hàng Bạc, số 80, Hanoi, có tiếng rất khéo rất cẩn-thận xưa nay và đậu-xảo nhiều lắm có bằng khen thưởng, mà bán giá nhất định thật, đặt qui-khách ở xa gửi giấy đặt mua cũng được bộ nhu đặt tận nơi, lại có giấy cam-kết chắc chắn lắm đoan rằng khi không muốn dùng đặt nữa có trả giá lại được mà chẳng thiệt gì.

2065

Đồ chạm, đồ sơn, kiểu mẫu sành,
Ai làm nên đến hiệu An-bình.
Bốn tư, nhà tại hàng Bông nọ,
Mừng nước ta nay kỹ-nghệ tinh.

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP
CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM
Ed. MONTÈS
Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 84

HÓA-HỌC CHẤT
và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ để chữa a-phiến
SOLUTION R. HOLBÉ
2 $ 50 một chai
[illegible]

Gouttes « MÉTHARSINATE »
1 $ 00 một lọ
[illegible]

Mấy thứ bản-hiệu hay bán :
Các thứ thuốc nước đựng lọ kín để tiêm vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE
Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai
Thuốc ho-sò SIROP PECTORAL đặc-cỏ, sổ-mũi.
Thuốc LAO chỉ người lớn dùng được thôi

Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc uống — 2 $ 00 lọ 30 viên
thuốc thụt — 0 $ 90 một chai
[illegible]

Gouttes « VIRGINIE »
1 $ 60 một lọ
Trị những bệnh đàn bà như : Kinh nguyệt không điều, hay là khi hành kinh đau đớn mình mẩy, như đau bụng, giá son, uống thuốc này đổi máu xấu lấy lại máu tốt trong mình đã hao kém

ĐỒ BUỘC THUỐC
ĐỒ DÙNG ĐỂ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC
ĐỒ MỔ-XẺ
Kính-ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-ảnh, thuốc Citrate và thuốc Bromure
Bán cuộn và bán bao kín
Bán cất và bán lẻ
« THUỐC DÉRÉ »
0 $ 90 một chai 1/4 litre
[illegible]

THUẬN-THÀNH
BOTTIER-CHAPELLIER
7, Rue des Caisses Hanoi
Số 7 phố Hàng hòm

Bản hiệu đóng giầy tây, giầy ta và làm mũ, đủ các kiểu giá tính trung bình

Có catalogue để biếu các qui khách



2052 Nguyễn tiến Hâm. Kinh cáo

ĐỦ MÙI!

Hiệu CỰ-LONG mới nhận được đủ các mùi da đi mùa bức. Quí khách ông bà nào muốn dùng giầy tây, giầy ta thật tốt mà hợp thời-trang, xin viết thơ cho hiệu CỰ-LONG, 61, Rue des Paniers, Hanoi.

2027

Nước hoa vệ-sinh mới sang

Kính trình các quý-khách biết rằng hiệu tôi bán thứ nước hoa Jean de Parys gọi là Arome des Fellahs dùng để ướp thuốc-lá, thuốc-điếu và xì-gà.

Lại có bán đủ các thứ như sau này : nước gội-đầu, cà-rem, phấn, xà-phòng thơm, vân vân.

Bán tại hiệu VŨ-QUANG-PHÚC
Thừa-khoan
48, Phố nhà Thờ, 48, Hanoi
Độc-quyền Đại-lý Bắc-kỳ.

Bán cất và bán lẻ, giá tính phải chăng.

2068

Kính trình các qui-khách biết rằng bản-hiệu lại mới có sang một thứ hàng tây rất lạ, xưa nay chưa có bao giờ, là thứ hàng mà mình sa-tanh thực mỏ mặt hoa thì sa tây (hoa thủng) và to, có thể gọi là sa-tanh hoa thủng và mặc quanh năm lúc nào cũng được, coi thực nhã và rực kỳ là đẹp.

HÀNG KIỂU LẠ MỚI SANG !!!!

Quí khách ở xa muốn xem hàng, xin cứ viết giấy về lấy mẫu, bản-hiệu xin vui lòng mà gửi đi ngay

Nay kính cáo

成興潘
PHAN-HƯNG-THÀNH
26, Rue des Cantonnais
HANOI (Tonkin)

2040

PHONG-TÀI
HIỆU ANNAM ĐÓNG GIẦY
Số 43, phố Xe-điếu (Rue des Pipes, Hanoi.

Kiểu đẹp! giá rẻ!
Có catalogue riêng, qui-khách muốn xem xin viết thư đến hỏi sẽ gửi biếu.



2064

THUỐC CHỮA BỆNH KHÔNG NGỦ, VÀ BỆNH ĐAU ĐỚN BỨT RỨT

Bệnh không ngủ thì thường sinh ra nhiều nỗi buồn phiền, kém đường sức khỏe, đường chí nữa, đeo phiền cực tối, mất của mất tiền.



Trong các xứ nóng thì thường hay sinh ra bệnh ấy. Khi nào ngủ không được thì hay sinh ra nghĩ vẩn nghĩ vơ, đến sáng thức giấy mệt nhọc lạ lùng, nghĩ không ra việc, làm lụng gì cũng không muốn, thế mà lâu mãi thì sinh ra bệnh thương gân hay bệnh giữ giại.

Ai mà không ngủ được hay kém ngủ, thì nên dùng thuốc Neurinase. Thuốc này làm cho ngủ được ngon giấc, làm cho bổ sức bổ chí, và không sợ nguy hiểm gì cả.

Thuốc này là do tay một người học-trò cũ ở viện Pasteur ở Ba-lê bào chế ra.

Ở các hàng bào-chế to đều có bán cả.

2056

RƯỢU
QUINQUINA CUSSAC
Rất bổ
dùng cho những người ốm yếu.
BÁN TẠI
NHÀ
GUIONEAUD FRÈRES
ở Hanoi-Haiphong,
và tất cả các cửa hàng bán lẻ ở các tỉnh.

2051

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.



AU BONHEUR DES TONKINOIS
GRANDE FABRIQUE DE CASQUES FANTAISIE
HAI-CHINH
76, RUE DU PONT-EN-BOIS, 76
TONKIN — HANOI

Thưa các ngài, chúng tôi mới tìm được một thứ vải trắng lợp mũ thực bền thực đẹp mà không bao giờ dăn được.

2030 Nay kính.

BÁO NAM-KỲ KINH-TẾ
Mỗi tuần lễ xuất bản một lần ngày thứ tư.
Ở ĐƯỜNG CHARNER, SỐ 67, SAIGON
Giá mua đồng niên 5$00

Thực là một tập báo nói riêng về đường kinh-tế rất có ích cho tất cả mọi người. Vậy người Bắc-kỳ nên mua mà xem, lời lẽ nói rất dễ dàng lý-thú.

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài duyệt-báo biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt-quí ông nào mua thì gửi tiền cho : hễ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. — Mua báo thì tính từ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi cho gọn.

CAFÉ, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán tại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các quí-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán

2040

CÁO-BẠCH

Chúng tôi kính trình các quí khách biết rằng chúng tôi thuận bán chịu Phốt-phát (Phosphates) đến mùa tháng mười gặt rồi mới lấy tiền, song những các nhà tư mà mua thì phải có gì chắc-chắn để gửi chúng tôi làm tin, như là : đồ bản của nhà ruộng nương (Titres de propriétés) phiếu Quốc-trái (Titres d'Emprunt Français) phiếu Đông-pháp công-thải (Titres d'Emprunt Indochinois) vân vân.

Những giấy phiếu Quốc-trái, công-thải mà chúng tôi giữ để làm tin thì bao giờ cũng vẫn là của những các nhà mua hàng chịu đem gửi ; mà khi đến hạn giả tiền mua chịu hàng rồi thì chúng tôi giả lại các giấy má ấy, mà nếu đang khi chúng tôi giữ các giấy má ấy có phiếu nào được mở trúng số thì cái số ấy vẫn thuộc về của người có phiếu đem gửi.

Những các làng đã cấy cấy rồi mà có những giấy phiếu ấy có thể mua chịu được phốt-phát, muốn biết cách thức mua chịu phốt-phát thế nào thì các làng ấy cứ hỏi tại các tòa Công-sứ.

Kính cáo
SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN.
133, Avenue Paul Doumer,
HAIPHONG.

2033

AI MUỐN MAY MẶC, TƠ, LỤA
HÀNG TỐT, HÀNG ĐẸP
THÌ NÊN ĐẾN HIỆU
PHAN-THÁI-THÀNH
Số 4, Phố hàng Ngang, Hanoi



Có đủ các thứ hàng Tây, hàng Tàu, hàng Ta, hàng Saigon, vân vân.

Nº 138

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Hoàng-phủ thiếu-hoa nói :

— Chỉ vì con cảm cái lòng trinh-tiết của họ *Mạnh*, xin để tang 3 năm rồi về sau sẽ lấy một người tiếp mà thôi.

Hoàng-phủ-kính cười mà bảo rằng :

— Phu-nhân chớ nên tức-giận ! con ta đã quyết chí như vậy thì đợi hết 3 năm, hãy nói đến việc hôn-nhân, cũng chưa lấy gì làm muộn vậy.

Bấy giờ *Vệ-dũng-bưu* đã lấy nàng *Doãn-lan-đài*, *Hùng-hiệu* đã lấy nàng *Vệ-dũng-nga*, hai nhà ở liền với vương-phủ, ngày nào nàng *Doãn-lan-đài* và nàng *Vệ-dũng-nga* cũng sang hầu chuyện *Doãn* phu-nhân, cho nên *Doãn* phu-nhân không đến nỗi buồn bã cho lắm.

Hoàng-phủ thiếu-hoa ngủ ở *Loan-phượng cung*, ngày nào cũng chỉ mong đợi nhạc-mẫu đem bức tranh *Mạnh-lệ quân* đến, nghĩ thầm : bấy giờ ta sẽ nói với nhạc-mẫu, xin bức tranh về treo ở trong cung này thì cũng tức là được kết-thân với nàng vậy.

Đến ngày 15 tháng 11, gia-quyến nhà họ *Mạnh* đã tới Kinh, *Hoàng-phủ thiếu-hoa* nghe tin, mừng rỡ bội phần, vội-vàng gọi gia tướng thắng ngựa, rồi tức-khắc cưỡi ngựa sang nhà họ *Mạnh*. *Mạnh-sĩ-nguyên* nghe báo, sai con trai là *Mạnh-gia linh* ra đón.

Khi vào tới nơi, *Hoàng-phủ thiếu-hoa* nói với *Mạnh-sĩ nguyên* rằng :

— Xin mời nhạc-mẫu ra để cho tiện-tế được lạy chào.

Mạnh-sĩ-nguyên nói :

— Tiện-nữ đã tạ-thế rồi, nghĩ càng hổ-thẹn, có đâu lại dám nhận lạy của hiền-tế.

Hoàng-phủ thiếu-hoa nói :

— Nếu nhạc-mẫu không chịu ra thì tiện-tế xin vào nhà trong để lạy chào.

Mạnh-sĩ-nguyên nói :

— Hiền-tế đã có lòng nghĩ đến nghĩa cũ thì để tôi xin gọi nội-nhân ra đây.

Nói xong, đứng dậy lui vào nhà trong. Ai ngờ *Hàn* phu-nhân đã nấp ở phía sau bình-phong nom trộm, thấy *Mạnh sĩ-nguyên* vào, khóc mà bảo rằng :

— Con gái tôi đã tạ-thế rồi, tôi trông thấy cảnh, lại càng thương tình, chẳng thà đừng ra là hơn.

Mạnh-sĩ nguyên thuật chuyện cho *Hàn* phu nhân biết là *Hoàng phủ thiếu-hoa* vẫn nghĩ chút nghĩa cũ, thỉnh thoảng lại đến thăm hỏi, vậy phu nhân cũng nên ra mới phải.

Hàn phu nhân bất đắc-dĩ phải theo *Mạnh-sĩ nguyên* ra, rồi khóc mà bảo *Hoàng-phủ thiếu-hoa* rằng :

— Tiện-nữ phúc bạc, thiệt mạng đi mất, mà nay hiền-tế vẫn xử tử-tế quá, khiến thân già này càng thêm thương-xót.

Hoàng-phủ thiếu-hoa nói :

— Lệnh-viện vì nhà *Hoàng-phủ* tôi mà tử-tiết, nay nhạc-phụ và nhạc-mẫu cứ cho phép tôi được lạy chào.

Nói xong, liền kéo hai chiếc ghế, đặt ra giữa nhà, mời vợ chồng *Mạnh-sĩ-nguyên* ngồi để nhận lạy. Vợ chồng *Mạnh-sĩ nguyên* có ý từ chối mà rằng :

— Xin được tương-kiến là đủ, quyết không dám đương cái đại-lễ ấy.

Hoàng-phủ thiếu-hoa cố ép vợ chồng *Mạnh-sĩ-nguyên* ngồi xuống ghế, vợ chồng *Mạnh-sĩ-nguyên* bất-đắc-dĩ phải nhận lạy. *Hoàng-phủ thiếu-hoa* lạy xong, ngồi ra một bên *Hàn* phu-nhân sai người nhà bày tiệc, rồi 4 người cùng ngồi uống rượu.

Hàn phu-nhân nói :

— Tiện-nữ thật là kém phúc, không được làm một vị vương-phi.

Hoàng-phủ thiếu-hoa nói :

— Tiện-tế được nghe nhạc-phụ dạy chuyện rằng khi trước lệnh-viện có tự vẽ một bức chân-dung, chẳng hay nhạc-mẫu có đem tới đây không ?

Hàn phu-nhân nói :

— Bức tranh của tiện-nữ, chẳng lúc nào tôi có thể quên được, khi nào lại không đem theo.

Hoàng-phủ thiếu-hoa nói :

— Nếu có đem theo thì xin cho tiện-tế được xem.

Hàn phu-nhân sai nữ-tỳ đem bức tranh *Mạnh-lệ-quân* treo lên trên tường. *Hoàng-phủ thiếu-hoa* chạy lại xem, rồi ngạc-nhiên mà bảo rằng :

— Quái lạ ! Sao tôi nhìn mặt, hình như quen lắm !

Cha con *Mạnh-sĩ nguyên* đều nín lặng, không nói câu gì. *Hoàng-phủ thiếu-hoa* lại nhìn các câu thơ ở trên bức tranh mà hỏi rằng :

— Các câu thơ này có phải lệnh-viện tự đề đó không ?

Mạnh-sĩ-nguyên nói :

— Phải ! Chính thủ-bút của tiện-nữ đó !

Hoàng phủ thiếu hoa nói :

— Cứ xem mấy câu thơ này thì lệnh-viện trốn đi, chứ chưa phải chết, chẳng hay ngày trước đâm đầu xuống sông, lại là người nào ?

Mạnh sĩ-nguyên truyền các nữ-tỳ lui ra hết, rồi đem việc *Mạnh-lệ quân* cải trang trốn đi, và việc dùng nàng *Tô-ánh-tuyết* giả thay nói cho *Hoàng-phủ thiếu-hoa* nghe. *Hoàng-phủ thiếu-hoa* mừng rỡ mà rằng :

— Lệnh-viện chưa chết, vẫn còn trốn tránh ở ngoài, có sao từ bấy đến nay nhạc-phụ không nói thực cho con biết, lại chỉ nói là đã reo mình xuống sông rồi.

Mạnh-sĩ-nguyên nói :

— Chỉ vì khi trước tôi đã tâu với triều-đình là tiện-nữ chết, cho nên không dám nói ra, sợ phạm cái tội « *khi-quân* » vậy.

Hoàng-phủ thiếu-hoa nói :

— Lệnh-viện đã trốn đi thì tiện-tế này bất-nhật cũng xin từ quan, đi dạo tìm khắp chân trời góc bể, kỳ bao giờ cho thấy được mặt nàng, bấy giờ mới hả lòng.

Mạnh-sĩ-nguyên nói :

— Hiền-tế chớ nên nghĩ lắm ! ngày nay hiền tế đánh tan giặc Phiên, cứu được thân-phụ về triều, phong-vương tiến-tước, thiên-hạ còn ai không biết. Tiện-nữ tất là chết rồi, cho nên mới không tìm tới đây. Vả tấm-thân liễu-yếu mà dãi gió dầm sương thì chịu sao nổi, chắc đã chết rồi còn gì !

Hoàng-phủ thiếu-hoa nói :

— Trời nào nỡ phụ người ngay ! Tôi chắc là lệnh-viện lưu-lạc phương xa, hoặc có ngăn-trở điều gì, cho nên chưa tiến Kinh được, chứ quyết không đến nỗi yểu tướng. Còn *Tô-ánh-tuyết* không biết là ai ? Trong khi bấy giờ, nếu nàng lấy được *Lưu-khuê-bích*, cũng là một mối lương-duyên, có sao nàng lại giắt dao hành-thích, rồi reo mình xuống sông, khiến người không hiểu.

Mạnh-sĩ-nguyên liền đem lai-lịch nàng *Tô-ánh-tuyết* thuật chuyện cho nghe và bảo rằng :

— Nàng *Tô-ánh-tuyết* dẫu không bằng tiện-nữ, nhưng cũng là một người con gái tài-mạo song-toàn, chết thật đáng tiếc !

(Còn nữa)

Certifié l'insertion

Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN